

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày 31 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Toàn

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Phạm Văn M**, sinh ngày 12/02/1991 tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành C (đã chết) và bà Phạm Thị K; có vợ là Vũ Thị C và 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số: 178/2012/HSST ngày 05/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Phạm Văn M 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 31/8/2015 Phạm Văn M được đặc xá về địa phương, phần dân sự đã thi hành ngày 14/01/2013.

Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ ngày 14/12/2020, đến ngày 17/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

Bị hại: Anh Đỗ Đình T, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: KX, TB

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: N

- Ông Khổng M M, sinh năm: 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 26/3/2020, Phạm Văn M đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn nâu - vàng – bạc, biển kiểm soát 17M1-7862 đi trên đường quốc lộ 10, theo hướng từ thành phố Thái Bình đi huyện Đông Hưng. Khi M đi trên đoạn đường quốc lộ 10 thuộc thôn An Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì thấy phía sau có chiếc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Hyundai HD 700 màu trắng, biển kiểm soát 29C-743.70 do anh Đỗ Đình T điều khiển đi cùng chiều. Lúc này anh T muốn vượt nên bấm còi xe để xin nhường đường, M quay lại vẫy tay trái ra hiệu cho anh T vượt phía bên tay trái của M. Anh T tiếp tục bấm còi và tăng ga để vượt nên M cảm thấy bức tức, không nhường đường mà đi chậm lại ngay phía trước đầu xe ô tô anh T điều khiển. Anh T tiếp tục bấm còi xe xin vượt nhưng M không nhường đường mà dừng xe mô tô lại ngay phía trước đầu xe ô tô nên anh T phải dừng xe ô tô. M xuống xe, đi về phía ghế lái gọi anh T xuống nói chuyện nhưng anh T sợ, chốt cửa không xuống. M đi ra phía trước đầu xe ô tô bám vào cần gạt nước bên phía ghế lái, định trèo lên đầu xe gọi anh T xuống nhưng không trèo được. M lên xe mô tô tiếp tục điều khiển xe đi về hướng huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Khi M đi được khoảng 100 mét thì dừng lại, xuống xe, dùng tay phải nhặt 01 viên gạch bê tông, đi bộ ngược lại phía xe ô tô của anh T đang di chuyển. Anh T nhìn thấy M cầm gạch đã dừng xe lại và lấy điện thoại ra quay video. Khi M đi bộ đến vị trí cách đầu xe ô tô khoảng 02 mét thì dừng lại, dùng tay phải ném viên gạch vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô làm nứt vỡ kính, kích thước (23x27) cm, tâm vết cách nẹp kính dưới 26cm và cách nẹp kính trái là 82cm. Viên gạch bê tông rơi xuống đường vỡ ra, M tiếp tục đi lại nhặt một viên gạch vỡ dùng tay phải ném vào kính chắn gió trước làm kính bị nứt vỡ, kích thước (19x22) cm, tâm vết cách nẹp kính dưới là 32cm, cách nẹp kính phải là 71cm.

Sau đó M quay lại lấy xe mô tô rời khỏi hiện trường và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 14/12/2020 Phạm Văn M bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bắt theo lệnh truy nã.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG-HĐĐG ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: 01 (một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Hyundai HD 700 năm sản xuất 2015 có giá trị là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Đình T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 4.500.000 đồng, là số tiền anh T đã bỏ ra thay tấm kính chắn gió mới phía trước xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Hyundai HD 700.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTPTB ngày 24/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Phạm Văn M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn M khai nhận toàn bộ hành vi như mô tả ở trên và đồng ý bồi thường cho anh Đỗ Đình T số tiền 4.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính chắn gió ô tô đã vỡ, 03 mảnh gạch bê tông kích thước (10,5x8x4,2)cm, (7x3,7x2,5)cm, (5,5x5x4)cm, 02 túi nilon trong suốt kích thước (14x8)cm, miệng túi có khóa nhựa màu trắng, bên trong 02 túi nilon chứa các mảnh kính vỡ có bám đất cát thu tại tâm 02 vết vỡ trên kính chắn gió của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai HD 700.

Chuyển thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD màu đen, dung lượng 2GB đã qua sử dụng lưu trữ cùng hồ sơ vụ án tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Đỗ Đình T số tiền 4.500.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Văn M nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên phương tiện, biên bản về việc đọc dữ liệu hình ảnh, kết luận định giá tài sản, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 26/3/2020, tại khu vực đường Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn An Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Phạm Văn M đã có hành vi ném gạch bê tông vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Hyundai HD 700 màu trắng, biển kiểm soát 29C-743.70 do anh Đỗ Đình T, sinh năm 1989, trú tại khu Quang Trung, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình điều khiển, làm nứt vỡ kính, thiệt hại trị giá 2.700.000 đồng. Hành vi trên của Phạm Văn M đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của Phạm Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật

nhưng do nhất thời thiếu suy nghĩ, không làm chủ được bản thân nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Phạm Văn M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do đó được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo gây ra thiệt hại trị giá 2.700.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Đỗ Đình T số tiền 4.500.000 đồng, là số tiền anh T đã bỏ ra thay tấm kính chắn gió mới phía trước xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Hyundai HD 700. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường 4.500.000 đồng cho anh Đỗ Đình T.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính chắn gió ô tô đã vỡ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh gạch bê tông kích thước (10,5x8x4,2)cm, (7x3,7x2,5)cm, (5,5x5x4)cm là công cụ, phương tiện phạm tội và 02 túi nilon trong suốt kích thước (14x8)cm, miệng túi có khóa nhựa màu trắng, bên trong 02 túi nilon chứa các mảnh kính vỡ có bám đất cát thu tại tâm 02 vết vỡ trên kính chắn gió của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai HD 700.

01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD màu đen, dung lượng 2GB đã qua sử dụng chứa hình ảnh xác định hành vi phạm tội, người thực hiện tội phạm do đó phải được lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn nâu - vàng – bạc, biển kiểm soát 17M1-7862, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Phạm Văn M khai mua tại cửa hàng mua bán xe máy cũ tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào tháng 11/2019 nhưng M không nhớ tên và địa chỉ cụ thể của cửa hàng. Mặt khác M không cung cấp được giấy mua bán và đăng ký xe. Kết quả điều tra, xác M, xác định được chủ xe mô tô mang tên chị Vũ Thị B. Chị B trình bày chiếc xe

mô tô nêu trên chị mua vào năm 2009 và sử dụng đến năm 2016 thì chị bán lại cho một người đàn ông không quen biết cùng giấy đăng ký xe nhưng không làm giấy tờ mua bán. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tiếp tục xác M, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015, Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/12/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Văn M bồi thường cho bị hại số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính chắn gió ô tô đã vỡ.

4.2. Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh gạch bê tông kích thước (10,5x8x4,2)cm, (7x3,7x2,5)cm, (5,5x5x4)cm và 02 túi nilon trong suốt kích thước (14x8)cm, miệng túi có khóa nhựa màu trắng, bên trong 02 túi nilon chứa các mảnh kính vỡ có bám đất cát được niêm phong trong 01 hộp giấy dán kín.

4.3. Chuyển 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD màu đen, dung lượng 2GB đã qua sử dụng lưu trữ cùng hồ sơ vụ án tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 25/02/2021).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/3/2021. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý

